

# Chủ quyền hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa Trên phương diện pháp lý (Tiếp theo)

Trần Việt Bắc & Đinh Thái Sơn

## V. Công nhận của Quốc Tế

### A. Quốc tế công nhận chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa

#### 1. Tài liệu công nhận chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa

Đã từ lâu, quần đảo Hoàng Sa đã được quốc tế nhắc đến và công nhận về chủ quyền của Việt Nam trên quần đảo này.

##### a- Trung Quốc đã từng công nhận về chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa

\* Sách “*Hải Ngoại kỷ sự*” của hòa thượng Thích Đại Sán (thiền sư Thạch Liêm 1633-1704), người tỉnh Chiết Giang, thời Khang Hy, đã có những ghi chép về Hoàng Sa (tương tự như sách của Đỗ Bá) và đã công nhận quần đảo Hoàng Sa là của Việt Nam từ thời các chúa Nguyễn (thế kỷ 17), với những khai thác về kinh tế và sự quản trị hiệu quả <sup>159</sup>.

\* Sách “*Hải Quốc Đồ Chí*” (海國圖志) của Ngụy Nguyên, xuất bản năm 1842, mô tả các nước trên thế giới. Trong sách này có 3 bản đồ về Việt Nam, đó là **An Nam quốc đồ** (安南國圖) <sup>160</sup>, **Đông Nam Dương duyên hải các quốc đồ** (東南洋沿海各國圖) <sup>161</sup> với biển Đông gọi là Đông Nam hải (東南海) và đặc biệt là **Đông Nam Dương các quốc diên cách đồ** (東南洋各國沿革圖) <sup>162</sup>, trong bản đồ này có ghi Vạn Lý Trường Sa (萬里長沙) và Thiên Lý

---

<sup>159</sup> Ghi chú về sách “*Hải Ngoại Kỳ Sự*” của hòa thượng Thích Đại Sán: Trong phần **B- Việt Nam: Việc thực thi chủ quyền và quản trị hiệu quả liên tục trong hòa bình**.

<sup>160</sup> <http://cfs11.blog.daum.net/original/28/blog/2008/07/19/04/49/4880f3b54da88&filename=12.jpg>

<sup>161</sup> <http://cfs12.blog.daum.net/original/1/blog/2008/07/19/04/50/4880f3e4881d6&filename=13.jpg>

<sup>162</sup> <http://cfs11.blog.daum.net/original/30/blog/2008/07/19/04/41/4880f1da2700d&filename=3.jpg>

Thạch đường (千里石塘) ở Đông Dương đại hải (東洋大海), ngoài khơi phía đông của Việt Nam Đông đô (越南東都) và Việt Nam Tây đô (越南西都).

\* Những bản đồ của Trung Quốc từ năm 1933 về trước không vẽ Hoàng Sa và Trường Sa, cực nam của Trung Quốc chỉ đến hết đảo Hải Nam<sup>163</sup>, chứng tỏ hai quần đảo chưa bao giờ thuộc lãnh thổ của Trung Quốc.

\* Học giả Lý Lệnh Hoa (Li Linghua - 李令华), thuộc Trung tâm Thông tin Hải Dương Trung Quốc là một trong những chuyên gia luật biển nổi tiếng của Trung Quốc và Quốc tế viết: "... Còn chính quyền Việt Nam khi đó không những đã cho rằng "Tây Sa" là lãnh thổ của họ, mà còn thực thi công tác giữ gìn trật tự ở đó..."<sup>164</sup>

\* Sách "*Ngã quốc Nam Hải chư đảo sử liệu hội biên*" (我國南海諸島史料匯編) của nhóm Hàn Chân Hoa, cuối trang 114 và tiếp theo là trang 115, cũng nêu ra tài liệu lịch sử từ sách "Đại Nam Nhất Thống Chí" (大南一統志) của triều Nguyễn về chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa<sup>165</sup>.

## b- Quốc tế công nhận

\* Rất nhiều **những bản đồ của phương Tây** đã vẽ hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thuộc Việt Nam<sup>166</sup>. Đặc biệt là bản đồ "*An Nam đại quốc họa đồ*", do Giám mục Jean Louis Taberd vẽ năm 1838, có ghi chữ "*Paracel*" (tiếng La Tinh là *Cát Vàng*) ở biển Đông, khẳng định chủ quyền của Việt Nam.

\* **Những tu sĩ dòng Tên** du hành đến vùng Viễn Đông trên tàu Amphitrite năm 1701 đã từng đến Hoàng Sa, đã công nhận chủ quyền Hoàng Sa của Việt Nam : "*Nhắc đến một cách đặc biệt rằng quần đảo này thuộc về Vương Quốc An Nam*"<sup>167</sup>.

\* **Đô đốc d'Estaing** của Pháp đã viết về sự tuân thủ nghiêm ngặt giữa quần đảo Hoàng Sa và bờ biển Việt Nam (1759) của những đơn vị hải quân Việt Nam, chứng tỏ chủ quyền về quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam.

---

<sup>163</sup> Các bản đồ như: *Trung Hoa bưu chính dư đồ* (1933), *Trung Hoa dân quốc khu vực đồ* (1917), *Đại Thanh Nhất Thống Thiên Hạ Toàn đồ* (1818), *Hoàng triều trực tỉnh địa dư toàn đồ* (1904), *Atlas of the Chinese Empire* (1908), v.v...

<sup>164</sup> <http://infonet.vn/trung-quoc-tung-luon-thua-nhan-hoang-sa-la-cua-viet-nam-post75270.info>

<sup>165</sup> [https://vi.wikipedia.org/wiki/Tam\\_Sa](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tam_Sa)

<sup>166</sup> Các bản đồ như: *Bản đồ Đông Ấn Độ* của Jodocus Hondius I (1613), *Carte de l'Asie de Homann Heirs* (1744), Atlas thế giới của Phillipe Vandemaelen (1827), v.v...

<sup>167</sup> Đã dẫn chứng trong phần trước.

\* Sách “*A Voyage to Cochinchina in the years 1792 and 1793*” của John Barrow người Anh, xuất bản ở London năm 1806, đã nói đến những hoạt động kinh tế của Việt Nam ở Hoàng Sa.

\* Sách “*Note on the Geography of Cochinchina*” (1837) của Monseigneur Jean Louis Taberd đã viết là Hoàng Sa thuộc Nam Kỳ (Cochinchina) khẳng định chủ quyền Hoàng Sa của Việt Nam .

Tóm lại, đã có vô số các tài liệu nói lên chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo này, trên đây chỉ là vài dẫn chứng. Ngược lại, Trung Quốc đã nêu lên các lập luận của họ, như việc ngư dân Trung Quốc đã khai thác tài nguyên trên các đảo này từ lâu đời. Tuy nhiên các lập luận lẻ tẻ này (thí dụ như sách “*Canh Lộ Bạ*”) không đủ để nói lên chủ quyền của Trung Quốc tại các đảo ở biển Đông. Những bằng chứng “*lich sử*” mà Trung Quốc nêu ra không đủ sức thuyết phục vì có nhiều mâu thuẫn và sơ hở. Bởi vì qua các triều đại của Trung Quốc, biên giới chưa bao giờ được phân định rõ ràng. Đây là một mâu thuẫn hết sức “*ấu trĩ*”, khi Trung Quốc nêu ra đường “*biên giới chín đoạn*” mơ hồ trên biển Đông, mà đến ngày nay cộng đồng thế giới coi như là “*chuyện trò hề*”?!

## 2- Sự hợp pháp về chủ quyền hai quần đảo của Việt Nam qua các Hiệp Ước và Tuyên Cáo quốc tế

### a- Hội Nghị Cairo 1943

Trước khi Thế Chiến 2 chấm dứt, một số cường quốc đã họp nhau tại thủ đô Cairo của Ai Cập từ ngày 22 đến 26 tháng 11 năm 1943 để thảo luận và quyết định về châu Á sau khi cuộc chiến kết thúc. Tham dự hội nghị này có tổng thống Hoa Kỳ Franklin D. Roosevelt, thủ tướng Anh Winston Churchill và tổng tư lệnh Trung Hoa Dân Quốc Tưởng Giới Thạch, không có mặt lãnh đạo Liên Xô là Joseph Stalin.

Tuyên bố chung đưa ra ngày 27 tháng 11 năm 1943 và được tự động công bố vào thứ Tư ngày 1 tháng 12 năm 1943 <sup>168</sup>.

---

<sup>168</sup> Tuyên bố Cairo 1943 ([https://vi.wikipedia.org/wiki/Tuyên\\_b%C3%A0n\\_b%E1%BB%91\\_Cairo](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tuyên_b%C3%A0n_b%E1%BB%91_Cairo)): “*Các phái đoàn quân sự đã đồng ý tiến hành các chiến dịch quân sự trong tương lai nhằm chống lại Nhật Bản. Ba Đồng Minh Vĩ Đại bày tỏ quyết tâm gây áp lực quân sự liên tục lên kẻ thù hung bạo ở trên biển, trên đất liền và trên không. Áp lực này đã bắt đầu gia tăng.*”

*“Ba Đồng Minh Vĩ Đại đang chiến đấu để ngăn cản và trừng phạt cuộc xâm lăng của Nhật Bản. Họ không ham muốn lợi ích gì cho bản thân và không nghĩ đến việc bành trướng lãnh thổ. Mục tiêu của họ là đuổi Nhật Bản ra khỏi tất cả các hòn đảo thuộc Thái Bình Dương mà nước này đã cưỡng chiếm hoặc chiếm đóng từ khi Chiến tranh thế giới thứ nhất bắt đầu vào năm 1914, và tất cả các lãnh thổ mà Nhật Bản đã chiếm đoạt từ người Trung Quốc như Mãn Châu, Đài Loan và quần đảo Bành Hồ phải được trao trả cho Trung Hoa Dân Quốc. Nhật Bản cũng sẽ bị trục xuất khỏi tất cả các vùng lãnh thổ mà nước này đã chiếm được bằng vũ lực và lòng tham. Nhận thức được ách nô lệ mà nhân dân Triều Tiên đang phải chịu đựng, ba cường quốc trên đây kiên định rằng Triều Tiên phải được tự do và độc lập.*”

Tuyên bố Cairo 1943, nhằm tước bỏ sự chiếm đóng trên những đảo mà Nhật đã dùng vũ lực để chiếm đoạt. Nhật đã chiếm đóng một số đảo thuộc quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa năm 1939, Pháp phản đối. Trung Quốc (Trung Hoa Dân Quốc) mang quân đổ bộ lên Hoàng Sa và Trường Sa tháng 12 năm 1946 để “chiếm cứ”, nhân dịp lấy cơ giải giáp quân đội Nhật. Tuy nhiên Pháp mang quân lên một số đảo vì hai quần đảo này đã thuộc chủ quyền của chính phủ Việt Nam do Pháp đang bảo hộ.

Trong hội nghị Cairo, tổng tư lệnh Trung Hoa Dân Quốc là Tưởng Giới Thạch hiện diện và không hề có bất cứ phát biểu nào liên quan đến chủ quyền hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

## **b- Tuyên Ngôn Potsdam (Potsdam Declaration) năm 1945**

Tuyên ngôn Potsdam ngày 26 tháng 7 năm 1945 (khác với Hội Nghị Potsdam từ 16 tháng 7 đến 2 tháng 8 năm 1945) phác thảo các điều kiện đầu hàng của Nhật, cũng không đề cập đến hay có mâu thuẫn về chủ quyền hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa<sup>169</sup>, “*Bởi lẽ đó, chủ quyền chỉ có thể hợp lý trả về quốc gia nguyên chủ. Việt Nam đã thụ đắc chủ quyền này từ năm 1945 do chính phủ Pháp trao lại*”<sup>170</sup>.

## **c- Hội Nghị Hòa Bình San Francisco 1951**

Đầu tháng 9 năm 1951 (từ ngày 5 đến ngày 8), tại San Francisco, California, Hoa Kỳ, một hội nghị gồm có phái đoàn của 51 quốc gia được tổ chức, để thảo luận về vấn đề chấm dứt chiến tranh tại châu Á - Thái Bình Dương cũng như những quan hệ với Nhật Bản thời hậu chiến. Trung Hoa Dân quốc (Đài Loan) và Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Cộng) không được mời tham dự, vì Hoa Kỳ và Liên Xô không quyết định được ai là người đại diện chính thức cho Trung Hoa.

Điều 2 của Hiệp định hòa bình San Francisco, : “*Nhật Bản từ bỏ mọi quyền hạn, danh nghĩa và yêu sách đối với quần đảo Trường Sa và quần đảo Hoàng Sa*”<sup>171</sup>.

---

*"Hướng tới các mục tiêu trên, phù hợp với những mục tiêu của Liên hiệp các Quốc gia đang chiến đấu chống Nhật Bản, Ba Đồng Minh sẽ tiếp tục kiên trì tiến hành các chiến dịch nghiêm túc và kéo dài cần thiết để giành được một sự đầu hàng vô điều kiện từ Nhật Bản."*

<sup>169</sup> [http://pwencycl.kgbudge.com/P/o/Potsdam\\_Declaration.htm](http://pwencycl.kgbudge.com/P/o/Potsdam_Declaration.htm): “(8) *The terms of the Cairo Declaration shall be carried out and Japanese sovereignty shall be limited to the islands of Honshu, Hokkaido, Kyushu, Shikoku and such minor islands as we determine.*”

<sup>170</sup> Bạch thư VNCH (1975).

<sup>171</sup> Treaty of Peace with Japan (with two declarations). Signed at San Francisco, on 8 September 1951: Chapter II - Territory- Article 2 - (f) *Japan renounces all right, title and claim to the Spratly Islands and to Paracel Islands.*

Council of April 2, 1947, extending the trusteeship system to the Pacific Islands formerly under mandate to Japan.<sup>1</sup>

(e) Japan renounces all claim to any right or title to or interest in connection with any part of the Antarctic area, whether deriving from the activities of Japanese nationals or otherwise.

(f) Japan renounces all right, title and claim to the Spratly Islands and to the Paracel Islands.

Kể từ ngày 14 tháng 10 năm 1950, Chính phủ Pháp chính thức chuyển giao cho Chính phủ Bảo Đại quyền quản lý hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, vì thế với tư cách là thành viên của khối Liên hiệp Pháp, theo lời mời của Chính phủ Hoa Kỳ, Thủ tướng kiêm Ngoại trưởng Quốc gia Việt Nam là Trần Văn Hữu đã tham dự Hội nghị San Francisco. Tại hội nghị, ngày 7 tháng 9 năm 1951, ông đã long trọng tuyên bố, hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là lãnh thổ của Việt Nam: “*Chúng tôi cũng sẽ trình bày ngay đây những quan điểm mà chúng tôi yêu cầu Hội nghị ghi nhận (chứng nhận)... Và cũng vì cần phải thành thật lợi dụng tất cả mọi cơ hội để dập tắt những mầm mống các tranh chấp sau này, chúng tôi xác nhận chủ quyền đã có từ lâu đời của Việt Nam trên quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa*”<sup>172</sup>.

Hầu hết các nước tham gia Hội nghị đều ký vào “*Hiệp ước Hòa bình với Nhật Bản*” (Treaty of Peace with Japan), và cũng tán thành phát biểu của Việt Nam về chủ quyền hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, đồng thời đều phủ nhận chủ quyền của Trung Cộng trên hai quần đảo này. Ba nước theo chế độ Cộng Sản là Liên Xô, Ba Lan, Tiệp Khắc muốn hai quần đảo này được trao cho Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, theo như đề nghị của Thứ Trưởng Ngoại Giao thứ Nhất của Liên Xô là Andrei A. Gromyko<sup>173</sup>, tuy nhiên các quốc gia tại hội nghị đều phản đối và bác bỏ đề nghị của Liên Xô, với 48 phiếu chống và 3 phiếu thuận. Hiệp ước San Francisco có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 4, năm 1952.

Do đó, những đảo mà Nhật Bản chiếm của Việt Nam phải được trả lại cho Việt Nam, hiển nhiên Việt Nam có chủ quyền trên hai quần đảo này. Sau hội nghị, hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa vẫn do chính quyền Bảo Đại quản thủ.

<sup>172</sup> Nguyệt San Sử Địa số 29, năm 1974, trang 286 - Bà và Ông Trần Đăng Đại: “*CÁC VĂN KIẾN CHÍNH THỨC XÁC NHẬN CHỦ QUYỀN VIỆT NAM TRÊN HAI QUẦN ĐẢO HOÀNG SA VÀ TRƯỜNG SA TỪ THỜI PHÁP THUỘC TỚI NAY*”: - Nguyên văn chữ Pháp đoạn văn quan trọng liên quan đến Hoàng Sa và Trường Sa như sau: “*Et comme il faut franchement profiler de toutes occasions pour éliminer les germes de discorde, nous affirmons nos droits sur les îles Spratly et Paracels qui de tout temps ont fait partie du Viet Nam*” .Cf “*Conférence de San Francisco*”, France- Asie, p 66-67 (Novembre – Décembre 1951), p505

<sup>173</sup> Với 13 điểm tu chính, trong đó có khoản tu chính liên quan đến việc “*Nhật nhìn nhận chủ quyền của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đối với đảo Hoàng Sa và những đảo xa hơn nữa dưới phía Nam*”

## **d- Hiệp Định Genève.**

Chiến tranh giữa Việt Minh và Pháp kết thúc (1946-1954) với Hội nghị Genève (tại thủ đô của Thụy Sĩ) tháng 7 năm 1954. Hội Nghị đã đưa ra một văn kiện kết thúc chiến tranh, gọi là Hiệp Định Genève 1954.

Theo Điều 4 của Hiệp Định, Việt Nam bị chia đôi ở sông Bến Hải (vĩ tuyến 17), với chính phủ Quốc Gia Việt Nam (QGVN) nhận phần lãnh thổ ở phía Nam vĩ tuyến 17, và chính phủ Cộng Sản Việt Nam (CSVN) lãnh phần phía Bắc. Đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa ở phía nam vĩ tuyến 17, chính phủ CSVN không có liên quan gì đến chủ quyền hai quần đảo này. Hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa đương nhiên thuộc chủ quyền lãnh thổ của QGVN, sau này là Việt Nam Cộng Hòa (VNCH). **Tóm lại, chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa đã được xác định rõ ràng, qua những việc thực thi chủ quyền một cách hiệu quả hòa bình.**

## **B. Quốc tế công nhận chủ quyền của Trung Quốc trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa (?)**

Các học giả và bộ Ngoại Giao Trung Quốc đã nêu lên một số văn bản, sự kiện để chứng tỏ yêu sách của Trung Quốc về chủ quyền lãnh thổ ở biển Đông đã được một số quốc gia công nhận?!

### **1. Tài liệu công nhận chủ quyền Trung Quốc trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa (?)**

#### **a. Hiệp ước Pháp-Trung năm 1887**

Để chứng tỏ về chủ quyền của Trung Quốc về những đảo trên biển Đông đã được Pháp công nhận, Trung Quốc đã viện dẫn Công Ước Pháp-Thanh năm 1887 về việc phân định đường biên giới Bắc Kỳ-Trung Hoa trên đất liền, và phân định hải phận của Bắc Kỳ -Trung Hoa trong vịnh Bắc Việt:

*"Tại Quảng Đông, hai bên thỏa thuận rằng những điểm tranh chấp ở về phía Đông và phía Đông-Bắc Móng-Cái, những điểm này ở phía bên kia của đường biên giới đã được ủy-ban phân định xác-định, thì chúng được giao cho Trung-Hoa. Những hòn đảo ở về phía Đông của đường kinh tuyến Paris 105° 43' kinh-độ Đông (kinh tuyến Greenwich 108° 03' 18"), có nghĩa là đường thẳng Bắc-Nam đi qua đông-điểm của đảo Tch'a-Kou hay Ouan-Chan (Trà Cỏ) và tạo thành đường biên giới, cũng được giao cho Trung-Hoa. Các đảo Go-Tho (đảo Cô Tô) và những đảo khác ở về phía Tây của đường kinh-tuyến này thì giao cho An-Nam."*

Qua đoạn văn ký kết này, Trung Quốc đi đến kết luận là Pháp đã nhượng lại cho Trung Hoa các đảo ở phía đông của kinh tuyến 108° 03' 18", Việt Nam là chính phủ kế thừa Pháp, nên không thể có chủ quyền về những đảo này mà Pháp đã giao cho Trung Hoa năm 1887.

Đường phân chia biên giới giữa Bắc Việt và Trung Hoa trong vịnh Bắc Việt bắt đầu từ điểm chấm dứt của đường biên giới trên đất liền, đi qua điểm phía đông của đảo Trà Cỏ (Việt Nam), đi

thẳng xuống, chấm dứt tại cửa biển chính của vịnh Bắc Việt (đường thẳng từ đảo Côn Cỏ, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam tới mũi Oanh Ca, đảo Hải Nam, Trung Quốc).

**Vì thế, nội dung của Công Ước Pháp-Thanh 1887 không có hiệu quả ngoài biên giới Bắc Việt-Trung Hoa trên đất liền và vịnh Bắc Việt.**

**Hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa dù ở phía đông kinh tuyến  $108^{\circ} 03' 18''$ , nhưng ở ngoài vịnh Bắc Việt nên không thể kết luận là Pháp đã nhượng lại cho Trung Hoa hai quần đảo này!**



Một phần bản đồ của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ năm 1982, với ghi chú theo Công Ước Pháp - Thanh 1887

**b. Sự công nhận của Pháp về chủ quyền quần đảo Hoàng Sa của Trung Hoa trước Thế Chiến Thứ II (?)**

\* Năm 1921, chính phủ tỉnh Quảng Đông (không được chính quyền trung ương của Trung Quốc và các cường quốc công nhận) ra quyết định sáp nhập quần đảo Hoàng Sa về mặt hành chính vào Nhai Huyện (đảo Hải Nam). Pháp không lên tiếng phản đối<sup>174</sup>. Từ sự kiện này, Trung Quốc cho là Pháp đã công nhận chủ quyền của Trung Quốc trên quần đảo Hoàng Sa.

\* Năm 1930, tại Hội Nghị khí tượng Viễn Đông ở Hồng Kông, một nghị quyết<sup>175</sup> được đưa ra, Trung Quốc cho là Pháp đã ngầm công nhận chủ quyền của họ tại Hoàng Sa. Tuy nhiên không có bằng chứng nào cho biết cố đại diện của Pháp tham dự hội nghị, ông E. Bruzon đã phản đối đề xuất này<sup>176</sup>. Ngày 19 tháng 6 năm 1930, bộ Ngoại Giao Pháp xác định là “quần đảo Hoàng Sa không phải là đất vô chủ và bị bỏ rơi” và Pháp có chủ quyền. **Năm 1933, Toàn quyền Pháp đã khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Trường Sa và sáp nhập quần đảo này vào tỉnh Bà Rịa ngày 21 tháng 12 năm 1933**<sup>177</sup>.

- Bạch thư của Trung Quốc viết: “1.2.1. “*Tạp chí “Thế giới thuộc địa” (Le monde colonial illustre) của Pháp xuất bản tháng 9 năm 1933 có viết: “Năm 1930, pháo hạm Malicieuse của Pháp khi khảo sát ở đảo Nam Uy thuộc quần đảo Nam Sa, ....trên đảo Nam Thược có nhà tranh, giếng nước, tượng thần do người Trung Quốc để lại; trên đảo Thái Bình còn có một cái biển viết chữ Trung Quốc, chỉ rõ là nơi trữ lương thực.” Không có tính cách pháp lý bằng cách trích dẫn một bài báo từ một tạp chí của một quốc gia và cho là quốc gia này đã công nhận về chủ quyền lãnh thổ!*

### **c. Sự công nhận của Pháp về chủ quyền hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Trung Hoa sau Thế Chiến thứ II (?)**

\* Sau Thế Chiến thứ II, quân đội Trung Hoa Quốc Dân Đảng đến đảo Ba Bình và đảo Phú Lâm năm 1946 để giải giới quân đội Nhật, Pháp đã không có phản ứng gì. Sau đó Trung Hoa đã chiếm đóng những đảo này, Trung Quốc cho là Pháp đã thừa nhận chủ quyền của họ đối với các đảo trên biên Đông. Tuy nhiên, Pháp đã lên tiếng phản đối việc chiếm đóng, ngày 13 tháng 1 năm 1947, Pháp cho tàu chiến đến để đuổi quân Trung Hoa ra khỏi đây<sup>178</sup>.

---

<sup>174</sup> Monique Chemillier-Gendreau, sđd, trang 193, 194.

<sup>175</sup> [http://www.hko.gov.hk/publica/hp/HP\\_10a.pdf](http://www.hko.gov.hk/publica/hp/HP_10a.pdf)

RESOLUTIONS ADOPTED AT THE HONG KONG METEOROLOGICAL CONFERENCE, 1930. 4. *The Conference recognises the great importance to the Meteorology of the China Seas of the Meteorological Station established at Pratas by the Government of China. It expresses the hope and voices the desire that similar stations be established in zones not yet represented, especially on the Macclesfield Bank and the Paracels.*

<sup>176</sup> Raoul Pedrozo: sđd, page 28

<sup>177</sup> Raoul Pedrozo: sđd, page 93

<sup>178</sup> Raoul Pedrozo: sđd, page 93



\* Bạch thư của Trung Quốc viết: “1.2.2. “*Bản đồ quốc tế Larousse*” của Pháp xuất bản năm 1965 không những dùng phiên âm tiếng Pháp để đánh dấu quần đảo Tây Sa, Nam Sa và Đông Sa theo tên gọi Trung Quốc, mà còn ghi rõ sau tên gọi các đảo là thuộc về “Trung Quốc”. Bản đồ Larousse không đủ tính cách pháp lý để nêu lên việc Pháp công nhận chủ quyền của Trung Quốc đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

#### d. Sự công nhận của Nhật Bản (?)

\* Chiến tranh Trung-Nhật xảy ra từ tháng 7 năm 1937, Nhật phát động cuộc xâm lược vào Trung Hoa. Năm 1939, bộ Ngoại Giao Nhật Bản gửi thông báo tới sứ quán Pháp về sự kiểm soát của họ trên hai quần đảo này. Pháp đưa phản kháng ngày 4, tháng 4. Bằng cách công nhận chủ quyền của Trung Hoa trên các đảo ở biển Đông, Nhật có thể chiếm hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa năm 1939, chứ chưa chắc Nhật đã thực sự công nhận chủ quyền của Trung Hoa <sup>179</sup>.

\* Bạch thư của Trung Quốc viết: 1.3.1. “*Tân Trung Quốc niêm giám*” xuất bản năm 1966 viết: “*Đường duyên hải của Trung Quốc, bắt đầu từ bán đảo Liêu Đông đến quần đảo Nam Sa, dài khoảng 11000 km, cộng thêm đường bờ biển của các đảo ven biển, đạt 20000 km.*”, cũng như “1.3.2. “*Niêm giám thế giới*” xuất bản năm 1972 viết: “*Lãnh thổ Trung Quốc ngoài đại lục, còn có đảo Hải Nam, Đài Loan, các đảo Bành Hồ và các quần đảo Đông Sa, Tây Sa, Trung Sa, Nam Sa trên biển Nam Hải.*”

Sách niên giám (yearbook) là một ấn phẩm do tư nhân, một tổ chức hay một đơn vị nào đó, ghi những sự kiện quan trọng xảy ra trong từng năm liên quan đến vấn đề gì. **Một quốc gia dùng sách niên giám viết về lãnh thổ, in tại một quốc gia nào đó, để nêu lên vấn đề là quốc gia này công nhận chủ quyền về lãnh thổ của mình?!**

#### e. Sự công nhận của Anh Quốc (?)

\* Bạch thư của Trung Quốc viết: “1.1.1. “*Trung Quốc hàng hải chí*” (*China Sea Pilot*) do Cục đo vẽ bản đồ Bộ hải quân Anh xuất bản năm 1912, nhiều chỗ ghi rõ các đảo trên biển Nam Hải thường có dấu tích của người Trung Quốc.” Chỉ thấy có dấu tích của người Trung Quốc qua một ấn bản về hàng hải, để nêu lên vấn đề chủ quyền thì đây cả là một sự thiếu sót và hoang tưởng.

\* Bạch thư của Trung Quốc viết: “1.1.2. Năm 1971, một chuyên viên cao cấp của Anh ở Singapore nói: “*Đảo Spratly ...*” Lấy tuyên bố của một chuyên viên nào đó, để nêu lên vấn đề chủ quyền về lãnh thổ (?) trong một bài báo <sup>180</sup> thì hoàn toàn vô giá trị. Không thể tưởng tượng được là bộ NGTQ lại có thể làm điều này?!!

#### f. Sự công nhận của Hoa Kỳ (?)

---

<sup>179</sup> Raoul Pedrozo: sdd, page 94

<sup>180</sup> Bạch thư của Trung Quốc: “Trích ở trang 39, báo “*Bình luận kinh tế Viễn Đông*” của Hồng Kông, ngày 31 tháng 12 năm 1973” (载香港《远东经济评论》，1973年12月31日，39页。)

\* Bạch thư của Trung Quốc dẫn chứng những sách in tại Hoa Kỳ:

- 1.4.1. “*Từ điển địa danh thế giới Columbia Lippincott*”
- 1.4.2. “*Bách khoa toàn thư các nước Worldmark*” xuất bản năm 1963
- 1.4.3. “*Bách khoa toàn thư ranh giới các nước trên thế giới*” xuất bản năm 1971.

Trung Quốc dùng vài quyển sách của những tổ chức tư nhân, để nêu ra vấn đề chủ quyền của mình đã được Hoa Kỳ công nhận là một sự mơ hồ, không đủ tính cách thuyết phục!

## **g. Sự công nhận của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (Miền Bắc Việt Nam -VNCS) (?)**

Như đã trình bày trong phần trước: Sau hiệp định Genève 1954, hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa không nằm trong sự quản trị của chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, “*chính quyền Sài Gòn và chỉ chính quyền này được phát biểu về vấn đề các đảo và họ đã làm việc đó*”<sup>181</sup>. Tuy nhiên sách trắng của Trung Quốc đã đề cập đến những “*bằng chứng vu vơ*” là chính phủ miền Bắc VN đã công nhận chủ quyền của họ về hai quần đảo này qua:

- Tuyên bố vô căn cứ của Thứ trưởng Bộ ngoại giao Việt Nam Uông Văn Khiêm và Vụ trưởng Vụ châu Á Bộ ngoại giao Việt Nam Lê Lộc năm 1956.
- Công hàm của Thủ tướng Phạm Văn Đồng ngày 14 tháng 9 năm 1958.
- Sách giáo khoa địa lý cho trường phổ thông do Nhà xuất bản giáo dục của Việt Nam ấn hành năm 1974.

## **2- Công hàm ngày 14 tháng 9 năm 1958 và ảnh hưởng pháp lý về chủ quyền**

Thường được gọi là “**Công hàm Phạm Văn Đồng 1958**”, công nhận hải phận 12 hải lý của Trung Quốc từ đất liền kể cả các đảo ngoài khơi, đã tuyên bố ngày 4 tháng 9 năm 1958. Thật thế, tuyên bố của ông Phạm Văn Đồng chỉ có một nghĩa hẹp, là công nhận bề rộng lãnh hải của Trung Quốc. Vì thế, không đúng khi đưa ra lập luận là Việt Nam cũng đã “*khẳng định lại sự công nhận của họ đối với yêu sách của Trung Quốc*” đối với các quần đảo <sup>182</sup>.

\* Bạch thư của Trung Quốc viết: “*1.5.2. Ngày 4 tháng 9 năm 1958, chính phủ Trung Quốc ra tuyên bố lãnh hải của mình rộng 12 hải lý, áp dụng cho toàn bộ lãnh thổ Trung Quốc, bao gồm cả các đảo trên biển Nam Hải. Nhật báo “Nhân dân” của Việt Nam ra ngày 6 tháng 9 đã đưa tin tỉ mỉ về tuyên bố này. Thủ tướng Việt Nam khi đó là Phạm Văn Đồng cũng đã thừa nhận và tán đồng tuyên bố này với Thủ tướng Chu Ân Lai vào ngày 14 tháng 9.*”

---

<sup>181</sup> Monique Chemillier-Gendreau, sđd, trang 128: “*It was therefore for the Saigon administration, the Saigon administration alone, to voice its claims to the islands. It did so*”.

<sup>182</sup> Monique Chemillier-Gendreau, sđd, trang 129: “*It is true that Phan Van Dong's declaration confines itself strictly to recognition of the breadth of the Chinese territorial sea. So it is incorrect to assert that Vietnam had also 'reaffirmed its recognition of China's claim' to the archipelagos*”.

Có những điều cần phải được nhận xét về công hàm này.

a- Công hàm không hề nói đến hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa mà chỉ nói về vấn đề liên quan đến hải phận.

b- Với tính cách pháp lý quốc tế, miền Bắc Việt Nam không liên quan gì tới chủ quyền phần lãnh thổ phía Nam, dưới vĩ tuyến 17 theo như Hiệp định Genève (1954). **Chủ quyền hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa không thuộc chính phủ miền Bắc Việt Nam.**

d- Người ta không thể bán hay cho một cái gì mà mình không có, vì thế chính quyền miền Bắc không thể sang nhượng chủ quyền hai quần đảo này cho Trung Quốc.

e- Khi vừa chiếm được miền Nam Việt Nam (1975, chính quyền Việt Nam thống nhất đã tuyên bố, để khẳng định thẩm quyền quản trị hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa liên tục qua các thời kỳ, điều này đã nêu lên tính cách pháp lý về chủ quyền hai quần đảo của Việt Nam.

f- Học giả và các nhà ngoại giao Trung Quốc <sup>183</sup> cho rằng Việt Nam đã vi phạm nguyên tắc “estoppel” theo luật pháp quốc tế. Họ cho rằng Việt Nam đã thay đổi lập trường sau khi đất nước thống nhất năm 1975. “*Trong luật quốc tế, không thể có áp dụng lý thuyết "estoppel", tức là lý thuyết trong luật pháp quốc nội của một số quốc gia có quy định là “Đã nói ra thì không nói ngược lại được”, vì lý thuyết này không áp dụng trong luật quốc tế theo cùng các điều kiện như trong luật quốc nội,...*”<sup>184</sup>

**Công hàm không có hiệu lực pháp lý quốc tế**, vì đây chỉ là tuyên bố đơn phương để trả lời về bề rộng của hải phận là 12 hải lý, “*không thể coi lời nói đơn phương có hiệu lực ràng buộc đương nhiên trong luật quốc tế. ....Còn Thủ tướng không thể vượt quá quyền, theo học lý luật pháp "ultra vires" (vượt quá quyền hạn), và công thư của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng, trong ngôn ngữ dùng, chỉ có ý định ủng hộ ngoại giao cho Trung Quốc về một điểm là 12 hải lý hải phận*”<sup>185</sup>.

## VI. “Đường 9 đoạn” tại biển Đông

Ngày 7 tháng 5 năm 2009, Trung Quốc gửi công hàm lên Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc trong đó đính kèm bản đồ “đường 9 đoạn”. Việt Nam, Malaysia và Indonesia đã phản đối một ngày sau đó, tiếp theo là Philippines cũng phản đối yêu sách này (năm 2011). Vậy “đường 9 đoạn” này có từ lúc nào và có từ đâu? Có phải đây là yêu sách vô lý và tham lam do những nguy tạo của các học giả Trung Hoa, muốn thôn tính toàn bộ biển Đông và các quần đảo ở đây?

---

<sup>183</sup> [http://www.bbc.com/vietnamese/vietnam/2014/05/140520\\_china\\_phamvandong\\_views.shtml](http://www.bbc.com/vietnamese/vietnam/2014/05/140520_china_phamvandong_views.shtml) “TQ lại nhắc Công hàm Phạm Văn Đồng”

<sup>184</sup> TS. LS. Tạ Văn Tài: *Trung Quốc không có lý gì khi viện dẫn công thư 1958.*

<sup>185</sup> Xem ghi chú trên.



China's 2009 nine-dash line map submission to the UN <sup>186</sup>

<sup>186</sup> [https://upload.wikimedia.org/wikipedia/commons/4/4f/China%27s\\_2009\\_nine-dash\\_line\\_map\\_submission\\_to\\_the\\_UN.pdf](https://upload.wikimedia.org/wikipedia/commons/4/4f/China%27s_2009_nine-dash_line_map_submission_to_the_UN.pdf)

## 1- Nguồn gốc “đường 9 đoạn” hay “đường chữ U”

### a- Sự xuất hiện “đường ranh giới ” (không đứt đoạn) ở biển Đông

Đầu thế kỷ thứ 20, toàn cõi Trung Hoa vẫn đang do nhà Thanh làm chủ, lãnh thổ về phía nam chỉ đến hết đảo Hải Nam.

Sau chuyến đi của đô đốc Lý Chuẩn năm 1909 quanh các đảo ở phía đông đảo Hải Nam, được báo chí Trung Quốc thổi phồng, phóng đại thêm là ông và thủy thủ đoàn đã từ Quảng Châu tới quần đảo Hoàng Sa và thu phục quần đảo này (trong khoảng thời gian là từ 24 tới 36 giờ?)<sup>187</sup>.

“*Hoàng triều trực tỉnh địa dư toàn đồ*” (皇朝直省地與全圖) do nhà Thanh in năm 1904, cũng như các bản đồ<sup>188</sup> trước năm 1909 đều chỉ rõ cực nam lãnh thổ Trung Quốc là phủ Quỳnh Châu đảo Hải Nam ngày nay. Mỏm đất cực nam này ở vĩ tuyến 18° 09' bắc. Trong khi quần đảo Hoàng Sa trải dài từ 15°45' đến 17°15' bắc và quần đảo Trường Sa ở rải rác từ 6°12' đến 12°00' bắc.



<http://www.vinanren.vn/Modules/CMS/Uploaded/News/bandoco27.jpg>

<sup>187</sup> Xem phần trước: a- Cuộc “thanh tra kinh lý” của Lý Chuẩn (Li Zhun - 李準) năm 1909.

<sup>188</sup> Thí dụ như: “*Cửu vực thú lệnh đồ*” đời Tống (1121), “*Dư địa đồ*” đời Nguyên (1361), “*Quảng dư đồ*” đời Minh (1555) v.v...

## Một phần của “*Hoàng triều trực tỉnh địa dư toàn đồ*”

Năm 1914, một người vẽ bản đồ tư nhân là Hồ Tấn Tiếp đã vẽ bản đồ “*Trung Hoa Dân Quốc biên giới hải ngân cập diện khu hoạch đồ*” (中华民国边界海岸及面积区划图). Trong khung nhỏ ở phía dưới bên phải của bản đồ vẽ “đường ranh giới biển”, chỉ bao vòng quanh phía nam quần đảo Hoàng Sa (khoảng vĩ tuyến 16 độ bắc) và Đông Sa (Pratas - khoảng vĩ tuyến 20 độ bắc), rồi tới Đài Loan, nhưng không bao gồm đảo quốc này, cũng không đi sâu xuống phía nam tới quần đảo Trường Sa<sup>189</sup>. Không ai biết Hồ Tấn Tiếp căn cứ vào đâu để vẽ “đường ranh giới biển” này. “Giáo sư Du Kiếm Hồng (Peter Kien-Hong Yu - 俞劍鴻)<sup>190</sup> cũng cho là chính Hồ Tấn Tiếp vẽ ra “đường ranh giới biển” trong bản đồ này.



Hồ Tấn Tiếp ( 1870-1934- Hu Jinjie - 胡晋接)<sup>191</sup>

---

<sup>189</sup> <http://qk.laicar.com/M/Content/1216922>

而第一次用右下角贴上小方块标绘南海诸岛的是1914年胡晋接 ( Lần đầu tiên ở góc dưới bên phải dán nhãn hình vuông nhỏ vẽ các đảo ở Nam Hải năm 1914 do Hồ Tấn Tiếp vẽ).

中右下角设南海专图, 标西沙群岛、东沙群岛 Trong khung này vẽ quần đảo Tây Sa (Hoàng Sa - Parcel) và Đông Sa (Pratas).

<sup>190</sup> GS Du Kiếm Hồng- 俞劍鴻: *Prof. Peter Kien-Hong Yu:1983 Ph.D., Politics, New York University, UK - 1976 B.A., Political Science, Rutgers University, USA. - International relations and marine affairs, National Quemoy University, Chinese Taipei.*

<https://www.questia.com/library/journal/1G1-112411702/the-chinese-broken-u-shaped-line-in-the-south-china>

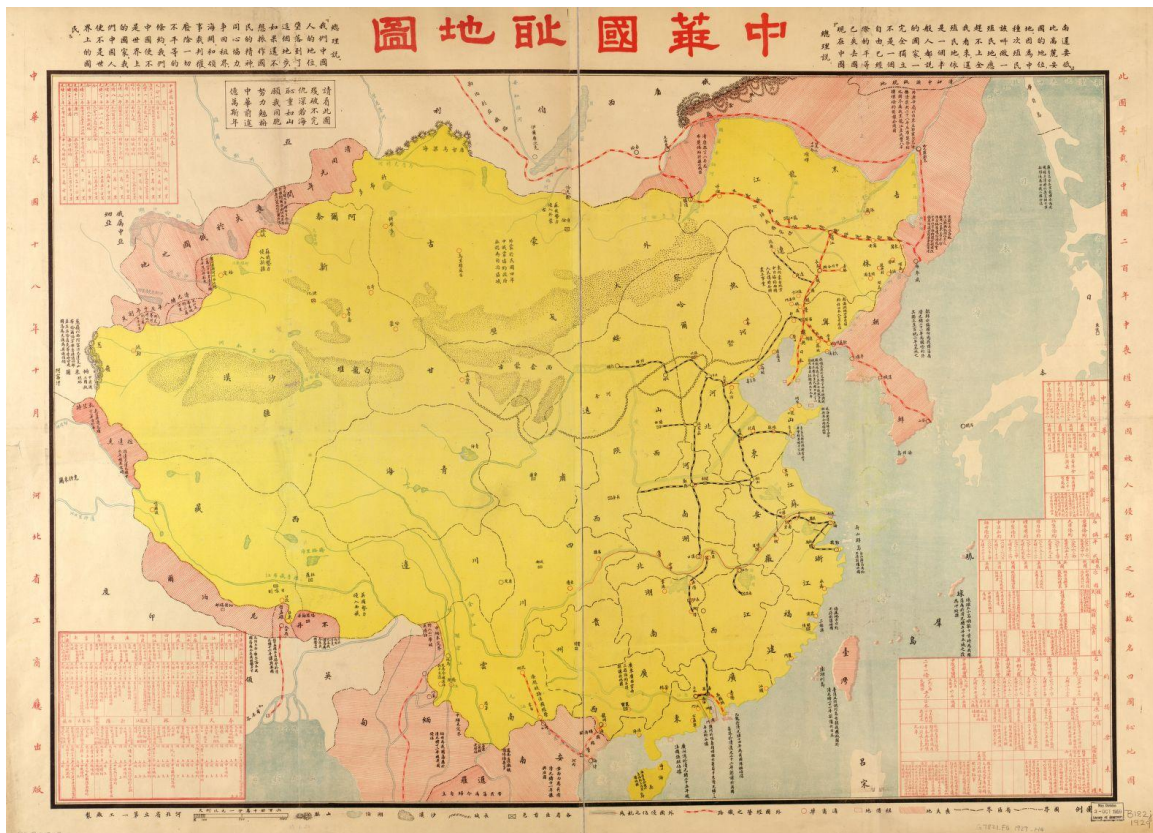
*“I shall begin by discussing the genesis (5) of the U-shaped line, which was first delineated by Hu Jinjie, a Chinese cartographer, in December 1914, after the Republic of China's recovery, in October 1909 (according to the Chinese lunar calendar), of the Dongsha (or Pratas) Island Group from Imperial Japan. ...”*

<sup>191</sup> <http://sslj2014.76.fhreqeddomainsnamxe01.org/UploadFiles/2014215195831434.jpg>



“*Trung Hoa Dân Quốc biên giới hải ngoại cập diện khu hoạch đồ*” do Hồ Tân Tiếp vẽ năm 1914

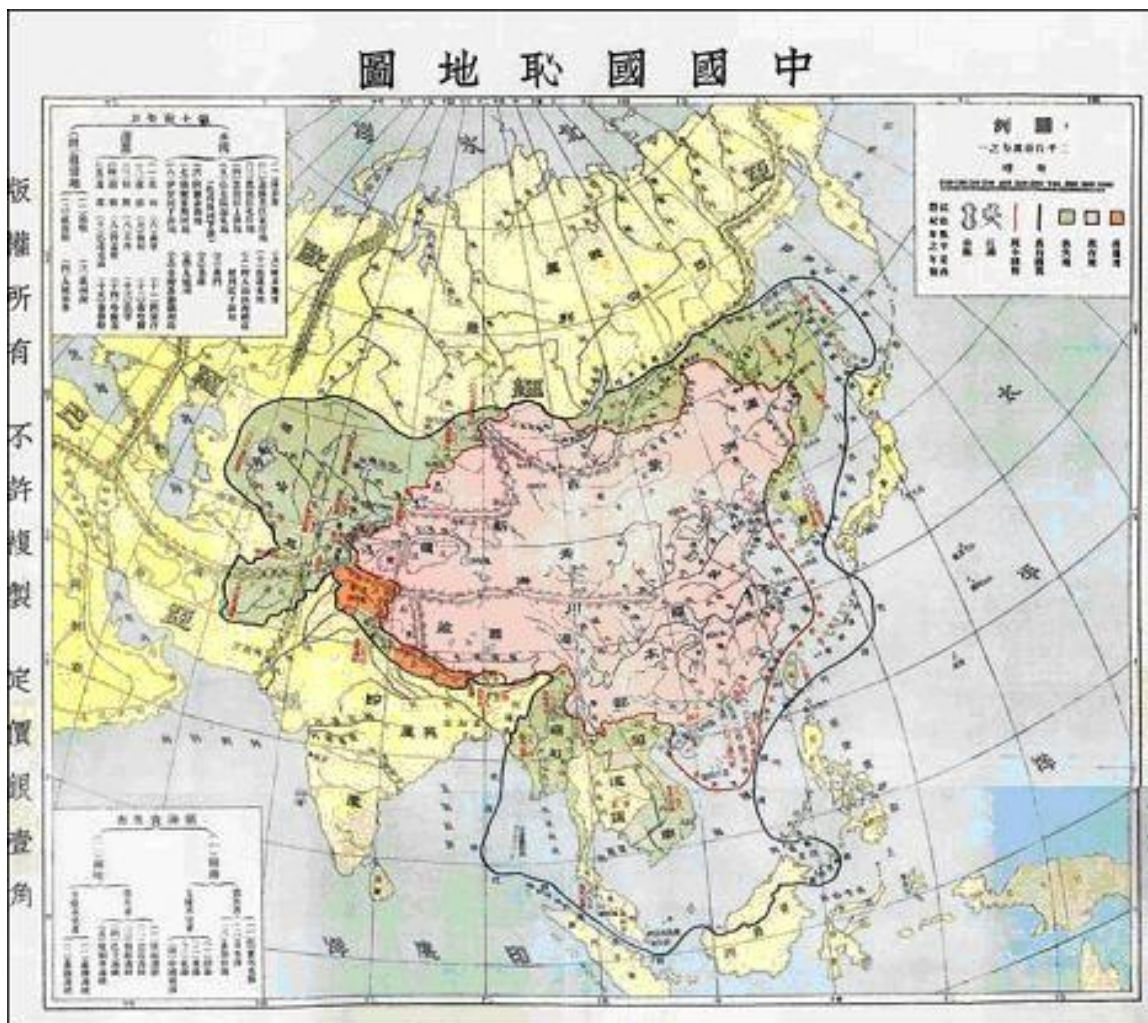
“*Map of Chinese National Humiliation*” (Trung Hoa Quốc Sĩ Địa đồ - 中華國恥地圖)<sup>192</sup> in năm 1916 ở Thượng Hải, chưa thấy có ảnh hưởng từ bản đồ vẽ năm 1914 của Hồ Tân Tiếp về đường vẽ bao quanh phía nam quần đảo Hoàng Sa.



<http://tile.loc.gov/image-services/iiif/service:gmd:gmd7:g7821:g7821f:ct002301/full/pct:12.5/0/default.jpg>

<sup>192</sup> Nguồn: <https://www.loc.gov/item/2007628129/>

Tuy nhiên trong bản đồ “*Trung Quốc Quốc sĩ địa đồ*” (中國國恥地圖)<sup>193</sup> in năm 1927, thì đường ranh giới (đường màu đỏ) vẽ lãnh thổ hiện hành của Trung Hoa bao gồm cả quần đảo Hoàng Sa<sup>194</sup>.



Hình 7: "Bản đồ sự sỉ nhục quốc gia của Trung Quốc" (1927). Đại học Hồng Kông Trung Quốc

<sup>193</sup> [http://s3.amazonaws.com/imgly\\_production/550021/large.jpg](http://s3.amazonaws.com/imgly_production/550021/large.jpg)

<sup>194</sup> Bill Hayton: "Origins of the 'U-shaped-line'" & Bill Hayton: "Who Owns SCS"  
[http://www.dangerouswaters.org/uploads/3/8/7/5/38754985/origin\\_of\\_the\\_u\\_shaped\\_line.pdf](http://www.dangerouswaters.org/uploads/3/8/7/5/38754985/origin_of_the_u_shaped_line.pdf)



Năm 1930 một viên chức Trung Hoa Dân Quốc tên là Bạch Mi Sơ (Bai Meichu - 白眉初), thuộc bộ Địa chất và Khoáng sản Trung Hoa vẽ ra bản đồ “*Hải cương nam triển hậu chi Trung Quốc toàn đồ*”<sup>195</sup>. Bạch Mi Sơ căn cứ vào đầu đề vẽ đường “ranh giới trên biển”? Theo như giáo sư Zou Keyuan<sup>196</sup> (Trâu Khắc Uyên - 邹克渊), thì Bạch Mi Sơ tham khảo từ bản đồ<sup>197</sup> được vẽ năm 1914 của Hồ Tấn Tiếp (Hu Jinjie - 胡晋接).



Bạch Mi Sơ (1876-1940? - Bai Meichu - 白眉初)

---

<sup>195</sup> <http://www1.bnu.edu.cn/xzhd/44617.htm>

图为白眉初《中华建设新图》中的《海疆南展后之中国全图》（局部。Tạm chuyển âm: “Đồ vi Bạch Mi Sơ “*Trung Hoa kiến thiết tân đồ*” trung đích “*Hải cương nam triển hậu chi Trung Quốc toàn đồ*” (cục bộ)”.

<sup>196</sup> ZOU KEYUAN, Lancashire Law School, University of Central Lancashire, Preston, United Kingdom

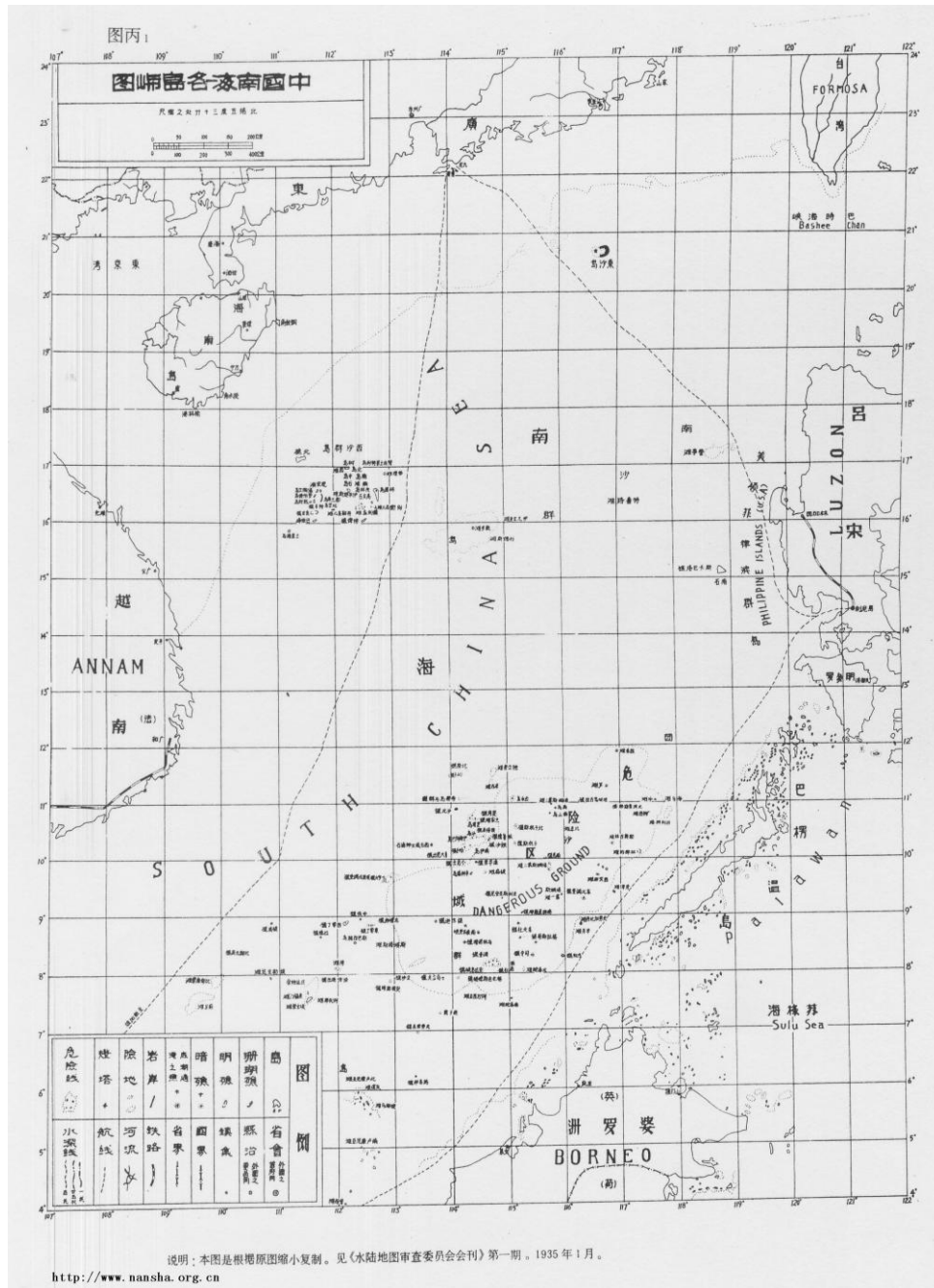
<sup>197</sup> ZOU KEYUAN: “*China’s U-Shaped Line in the South China Sea Revisited*”: Ghi chú 16. *The map was named “The Chinese territorial map before the Qianglong-Jiaqing period” (AD1736–1820) of the Qing Dynasty in Hu Jinjie’s compilation (“Bản đồ lãnh thổ Trung Hoa trước thời Càn Long - Gia Khánh”).*



*Hải cương nam triển hậu chi Trung Quốc toàn đồ*<sup>198</sup>  
 (海疆南展后之中国全图)

<sup>198</sup> <http://www1.bnu.edu.cn/images/content/2012-04/20120425101728965493.jpg>

Mặc dù thế, nhưng đến năm 1935, bản đồ in ra bởi chính phủ Trung Hoa không có “đường ranh giới biển”.



Bản đồ vị trí các đảo ở biển Đông (Nam hải chư đảo vị trí đồ)  
[http://www.spratlys.org/maps/4/1935\\_South\\_China\\_Sea\\_Islands\\_Map.jpg](http://www.spratlys.org/maps/4/1935_South_China_Sea_Islands_Map.jpg)<sup>199</sup>

<sup>199</sup> <http://www.spratlys.org/maps/4.htm> Author/Publisher: Chinese Government of 1935

## b- Chuyến đi biển Đông của tướng Lâm Tuân <sup>200</sup>



Lâm Tuân

Sau Thế Chiến thứ II, Nhật Bản thất trận, theo như tuyên ngôn Postdam, Anh quốc giải giới quân Nhật ở Việt Nam, từ vĩ tuyến 16 độ bắc trở xuống phía nam, gồm cả quần đảo Trường Sa. Trung Hoa Dân Quốc giải giới quân Nhật ở Việt Nam từ vĩ tuyến 16 độ bắc trở lên, gồm cả quần đảo Hoàng Sa. Gần cuối năm 1946, chính quyền Trung Hoa Dân Quốc cử tướng Lâm Tuân (Lin Zun - 林遵) và Diêu Nhữ Ngọc (Yao Ruyu - 姚汝鈺) làm phụ tá, với bốn chiến hạm<sup>201</sup> đi từ Quảng Châu đến biển Đông để giải giới quân Nhật, dù thời gian giải giới của Trung Hoa đã hết hạn từ tháng 2 năm 1946. Hai chiếc tàu do Diêu Nhữ Ngọc lãnh đạo đi tới quần đảo Hoàng Sa, hai chiếc tàu do Lâm Tuân đi tới quần đảo Trường Sa, đổ bộ lên đảo Ba Bình (Itu Aba) và đặt tên là đảo Thái Bình, tên của soái hạm Thái Bình do Lâm Tuân chỉ huy. Đảo Ba Bình của Việt Nam bị Trung Hoa Dân Quốc chiếm đóng một cách phi pháp từ tháng 12 năm 1946, hiện nay đảo này vẫn do Đài Loan quản trị.

## c- Sự xuất hiện của “đường 8 đoạn” và “đường 11 đoạn”

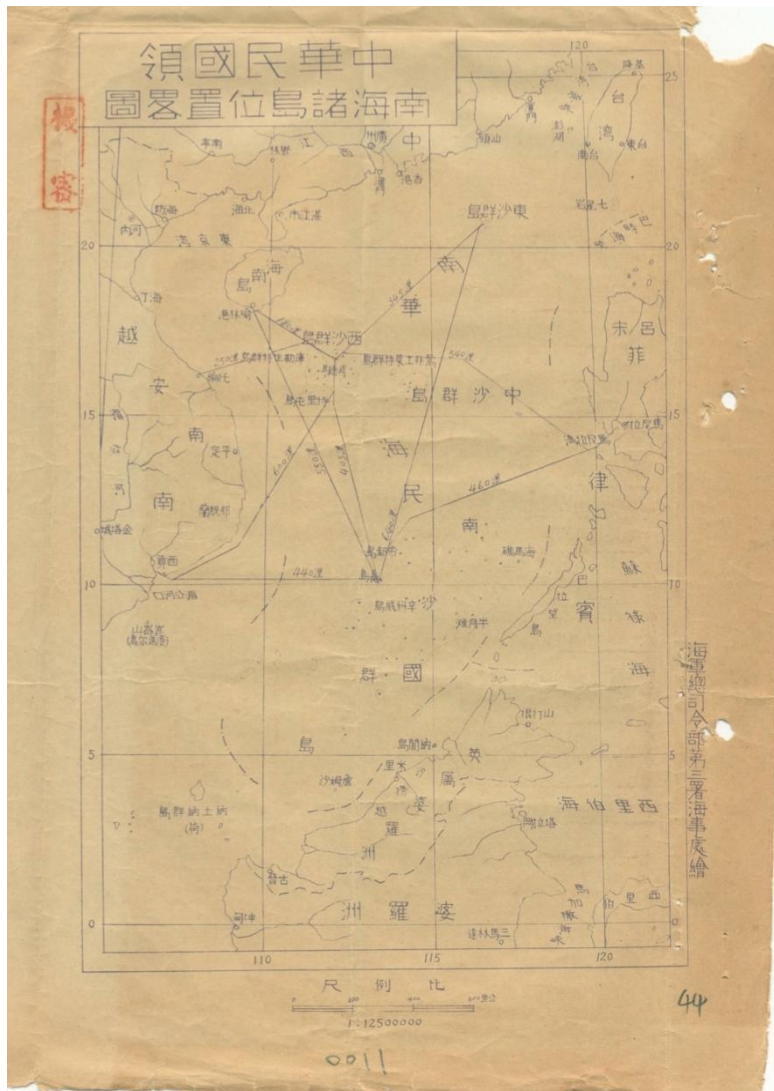
Sau chuyến đi của Lâm Tuân, cuối năm 1946, “bộ Nội Chính của Trung Hoa Dân Quốc” (RoC Ministry of the Interior) đưa ra bản đồ “*Nam hải chư đảo vị trí lược đồ*” (Nanhai Zhudao Weizhi Luetu 南海诸岛位置略图) với sự xuất hiện “ranh giới biển” là “đường 8 đoạn”, được vẽ bởi “*Naval Command Headquarters Third Office Marine Department*” của Trung Hoa.

---

<sup>200</sup> Xem: *f- Chuyến “khảo sát” Trường Sa năm 1956 và sự gian trá về bia “chủ quyền”* trong phần trước của bài viết này.

<https://zh.wikipedia.org/wiki/%E6%9E%97%E9%81%B5>

<sup>201</sup> Bốn chiến hạm là Thái Bình (Taiping - 太平), Vĩnh Hưng (Yongxing - 永興), Trung Kiến (Zhongjian - 中建), Trung Nghiệp (Zhongye - 中業)



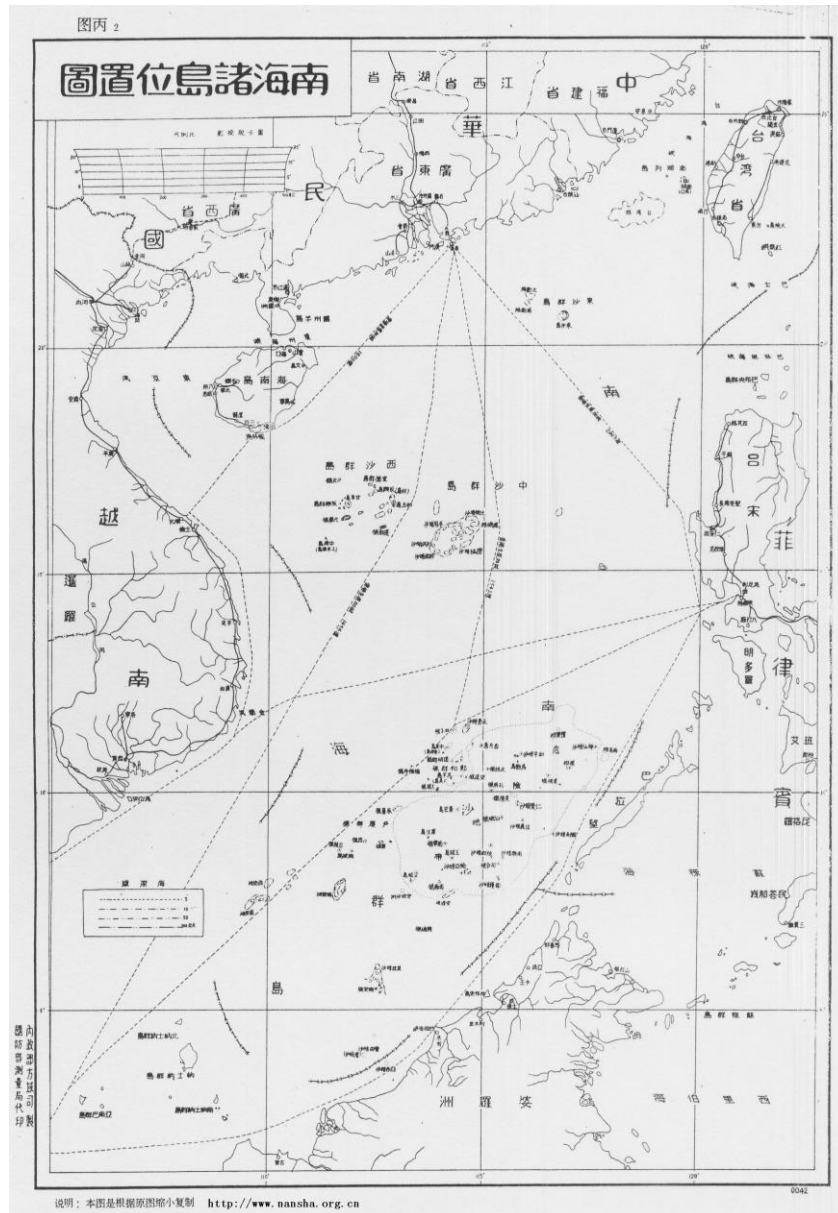
Biển Đông và “Ranh giới biển” với “đường 8 đoạn”<sup>202</sup>

Tháng 12, năm 1947, Trung Hoa Dân Quốc công bố một bản đồ đã được ấn hành với “ranh giới biển” với “đường 11 đoạn”, bao gồm gần hết biển Đông. “Ranh giới” này không dựa trên bất cứ nghiên cứu nào, từ lịch sử, khoa học hay pháp lý, mà dựa trên bản đồ “*Hải cương nam triển hậu chi Trung Quốc toàn đồ*”<sup>203</sup> của Bạch Mi Sơ, ông này cũng là người “vẽ vờ thêm” từ bản đồ của Hồ Tấn Tiếp, mà bản đồ này không đặt căn bản trên bất cứ dẫn chứng hay tài liệu nào! Bạch Mi Sơ còn tùy tiện kéo dài “ranh giới biển” xuống phía nam tới vĩ tuyến 4 độ bắc, bao gồm

<sup>202</sup> Bill Hayton : *Origins of the ‘U-shaped-line’*  
[http://www.dangerouswaters.org/uploads/3/8/7/5/38754985/origin\\_of\\_the\\_u\\_shaped\\_line.pdf](http://www.dangerouswaters.org/uploads/3/8/7/5/38754985/origin_of_the_u_shaped_line.pdf)

<sup>203</sup> <http://www1.bnu.edu.cn/xzhd/44617.htm>  
 图为白眉初《中华建设新图》中的《海疆南展后之中国全图》（局部）。Tạm chuyên âm: “Đồ vị Bạch Mi Sơ ‘Trung Hoa kiến thiết tân đồ’ trung đích ‘Hải cương nam triển hậu chi Trung Quốc toàn đồ’ (cục bộ)”.

trọn quần đảo Trường Sa. Sau chuyến “khảo sát” ở biển Đông của Lâm Tuân, bản đồ với “đường 11 đoạn”<sup>204</sup> được công bố.



“Ranh giới biển” với “Đường 11 đoạn” ở biển Đông năm 1947<sup>205</sup>

<sup>204</sup> Theo một số bài viết thì bản đồ “đường 11 đoạn” là do Giám đốc sở Phương vụ Phó Giác Kim (副玗金?) vẽ từ các tài liệu của Lâm Tuân, Trịnh Tư Duyệt, Tào Hi Mãnh sau khi đã chinh lại (?).

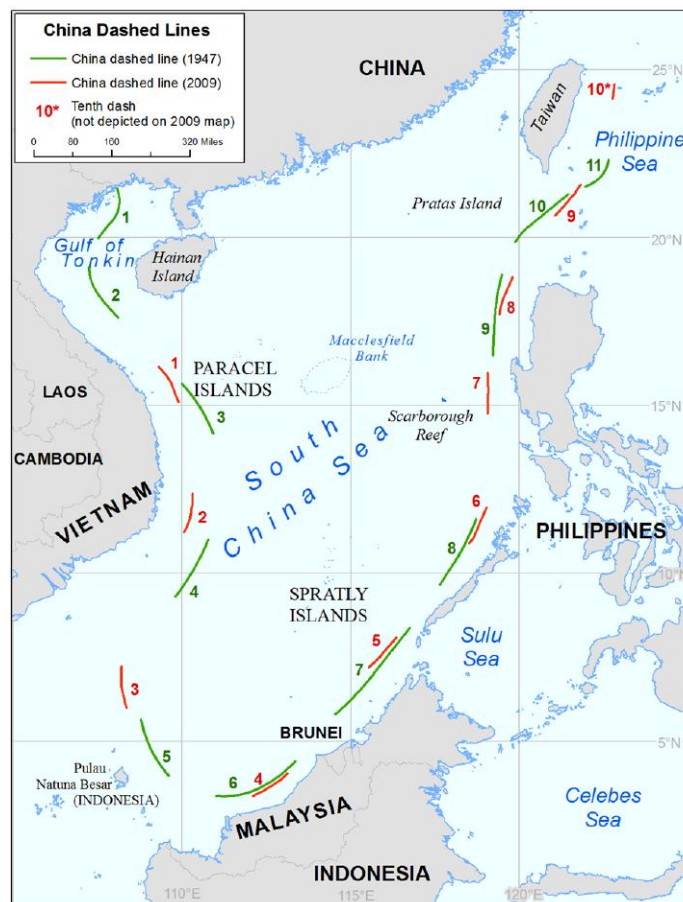
<sup>205</sup> <http://www.spratlys.org/maps/4.htm> Author/Publisher: Ministry of Internal Affairs, China, 1947

[http://www.spratlys.org/maps/4/1947\\_South\\_China\\_Sea\\_Islands\\_Map.jpg](http://www.spratlys.org/maps/4/1947_South_China_Sea_Islands_Map.jpg)

#### d- Từ “đường 11 đoạn” đến “đường 9 đoạn” rồi “đường 10 đoạn”

Đảng Cộng sản Trung Quốc thắng cuộc nội chiến ở Trung Hoa (1927-1949). Ngày 1 tháng 10 năm 1949 chính phủ Cộng Sản thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Chính phủ Quốc Dân Đảng do Tưởng Giới Thạch lãnh đạo chạy ra Đài Loan. Bản đồ “đường 11 đoạn” đã đi vào quên lãng. Tuy nhiên năm 1953, chính phủ Cộng sản Trung Quốc đã dùng bản đồ này, với hai đoạn trong vịnh Bắc Bộ được loại bỏ, thành bản đồ “đường 9 đoạn” với diện tích lớn hơn “đường 11 đoạn”. Năm 2014, Trung Quốc phát hành bản đồ “đường 10 đoạn”<sup>206</sup> do nhà xuất bản Hồ Nam ấn hành, đoạn thứ 10 không có trong bản đồ gửi lên Liên Hiệp Quốc năm 2009. Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ đã nghiên cứu về vấn đề này và đưa ra sự so sánh với bản đồ dưới đây<sup>207</sup>:

Map 5: Comparison of Dashed Line in 2009 and 1947 Maps



So sánh bản đồ “đường 11 đoạn” và “đường 9 đoạn”

<sup>206</sup> <http://www.voatiengviet.com/a/trung-quoc-phat-hanh-ban-do-muoi-doan-khang-dinh-chu-quyen-bien-dong/1944697.html>

<sup>207</sup> <http://www.state.gov/documents/organization/234936.pdf>

Bản đồ “**đường 9 đoạn**” mà Trung Quốc gửi lên Liên Hiệp Quốc, có nguồn gốc bắt đầu từ thế kỷ 20 do tư nhân vẽ. Những bản đồ này không có tọa độ rõ ràng, không theo bất cứ luật quốc tế nào, không đặt căn bản trên bất kỳ những tài liệu có tính cách lịch sử rõ ràng, hoàn toàn mơ hồ, đầy tính cách hư cấu và tùy tiện. Khởi đầu là bản đồ của Hồ Tấn Tiếp (1914), kế tiếp là của Bạch Mi Sơ (1930). Từ sau chuyến đi biển Đông của tướng Lâm Tuân, năm 1946, chính phủ Trung Hoa Dân Quốc đưa ra tham vọng về biển Đông với bản đồ “**đường 8 đoạn**”, tiếp theo là bản đồ “**đường 11 đoạn**” năm 1947. Trung Quốc (Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa) nộp bản đồ “**đường 9 đoạn**” cho Liên Hiệp Quốc Năm 2009 để trình bày yêu sách của họ. Các quốc gia quanh biển Đông phản đối, đặc biệt là Philippines, đầu năm 2013 đã nộp đơn lên Tòa Trọng Tài Thường Trực Quốc Tế (Gọi tắt là Tòa Trọng Tài - The Permanent Court of Arbitration - PCA) ở La Haye để kiện Trung Quốc về chủ quyền “**đường 9 đoạn**” vô căn cứ và vi phạm luật quốc tế ở biển Đông.

## 2- Philippines kiện Trung Quốc vi phạm UNCLOS

Kể từ năm 2009, Trung Quốc đã nộp đơn lên Liên Hiệp Quốc, đơn phương tuyên bố chủ quyền ở biển Đông với bản đồ “**đường 9 đoạn**” làm “ranh giới biển”. Ngày 22 tháng 1 năm 2013, Philippines đệ đơn lên Tòa Trọng Tài Thường Trực Quốc Tế (PCA), để kiện Trung Quốc vi phạm Công ước Liên Hiệp Quốc về Luật biển (UNCLOS), với 15 đệ trình (15 submissions)<sup>208</sup> để xin Tòa Trọng Tài xét xử và xác định:

- a- Sự bất hợp pháp của “**đường 9 đoạn**” (đệ trình 1 và 2).
- b- Nêu rõ quy chế pháp lý về các thực thể (đảo, rặng san hô, đá ngầm, v.v...) ở biển Đông (đệ trình 3 tới 7).
- c- Những hoạt động của Trung Quốc ở Biển Đông trong thời gian qua là bất hợp pháp (đệ trình 8 tới 13).
- d- Trung Quốc không được có thêm những hoạt động bất hợp pháp và những yêu sách khác ở biển Đông trong tương lai (đệ trình 14 và 15).

Ngày 29 tháng 10 năm 2015, Tòa Trọng Tài đã xác định về **thẩm quyền xét xử là có quyền tài phán** với 07 điều trong số 15 đệ trình của Philippines dù **Trung Quốc đã từ chối tham dự cuộc xét xử**.

Việt Nam mặc dù ủng hộ Philippines trong vụ kiện này, nhưng đến nay vẫn chưa kiện Trung Quốc, chỉ cử phái đoàn với tư cách quan sát viên đến dự phiên tòa. Việt Nam với: “*Lập trường nhất quán của Việt Nam là luôn theo đuổi và ủng hộ việc giải quyết các tranh chấp ở biển Đông bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hiệp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS 1982)*”<sup>209</sup>.

---

<sup>208</sup> PCA Case N° 2013-19 IN THE MATTER OF THE SOUTH CHINA SEA ARBITRATION

Nguồn: <https://www.pcacases.com/web/sendAttach/1506>

<https://pca-cpa.org/wp-content/uploads/sites/175/2016/07/PH-CN-20160712-Award.pdf>

<sup>209</sup> “Việt Nam cử đoàn dự phiên tranh tụng vụ kiện biển Đông” <http://nld.com.vn/thoi-su-trong-nuoc/viet-nam-cu-doan-du-phien-tranh-tung-vu-kien-bien-dong-2015112617342504.htm>



### 3 - Phán quyết của tòa Trọng Tài Thường Trục Quốc Tế (PCA) về việc Philippines kiện Trung Quốc

#### a- Sự phán quyết của Tòa Trọng Tài

Ngày 12 tháng 7 năm 2016, Tòa Trọng Tài đưa ra phán quyết bác bỏ yêu sách "đường 9 đoạn" của Trung Quốc cùng những điều khác với đại ý như sau <sup>210</sup>:

- Quyền lịch sử và "đường 9 đoạn" không có cơ sở pháp lý cũng như yêu sách "chủ quyền lịch sử" và khai thác tài nguyên trong các vùng biển này.
- Những đảo ở Trường Sa về mặt pháp lý đều là "đảo đá" và không tạo ra vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) hoặc thềm lục địa.
- Trung Quốc đã vi phạm quyền chủ quyền trong vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) và quyền hải hành của Philippines.
- Trung Quốc đã gây thiệt hại nghiêm trọng cho môi trường biển, qua các việc bồi đắp và xây dựng các 7 thực thể tại quần đảo Trường Sa.
- Trung Quốc đã làm trầm trọng thêm những việc tranh chấp.

Tuy nhiên Tòa Trọng Tài **không phán quyết bất cứ vấn đề nào liên quan đến chủ quyền lãnh thổ và ranh giới biển** giữa các bên tham gia vụ kiện.

#### b- Phản ứng của các quốc gia sau phán quyết của Tòa Trọng Tài

##### \* Philippines

Đây là một chiến thắng lớn về mặt pháp lý cho quốc gia này. Tòa Trọng Tài đã chấp thuận 7 trong số 15 đề trình của Philippines. Ngoại trưởng của quốc gia này tuyên bố là tôn trọng phán quyết của Tòa.

##### \* Trung Quốc

Trong vụ kiện này, phán quyết của Tòa Trọng Tài gây thất bại nặng nề cho danh tiếng của Trung Quốc, cũng như các học giả của quốc gia này đã cô biện hộ cho "đường 9 đoạn".

Trung Quốc tuyên bố không tuân hành phán quyết này và cho "là vô giá trị, không có sức ràng buộc, Trung Quốc không chấp nhận, không công nhận", ngoại trưởng Trung Quốc gọi vụ kiện của Philippines là "trò hề chính trị đội lốt pháp luật" <sup>211</sup>. Hiện tại Trung Quốc vẫn tiếp tục những hoạt động của họ ở biển Đông và kêu gọi một số quốc gia đồng ý với họ về việc không chấp nhận phán quyết của Tòa Trọng Tài.

---

<sup>210</sup> <http://vnexpress.net/tin-tuc/the-gioi/tu-lieu/toan-van-thong-cao-phan-quyet-cua-toa-trong-tai-ve-duong-luoi-bo-3435347-p2.html>

<sup>211</sup> <http://petrotimes.vn/trung-quoc-chinh-thuc-len-tieng-ve-phan-quyet-cua-toa-trong-tai-449331.html> : *Trung Quốc chính thức lên tiếng về phán quyết của Tòa trọng tài*

### \* Việt Nam

Dù Việt Nam chưa kiện Trung Quốc, nhưng phán quyết của Tòa Trọng Tài là một thuận lợi lớn cho Việt Nam. Những quốc gia ven biển Đông, trong đó có Việt Nam, với vùng độc quyền kinh tế (EEZ) và thềm lục địa bị chùng lún bởi "**đường 9 đoạn**", sự vô hiệu hóa đường này có giá trị pháp lý rất lớn đối với những quốc gia quanh biển Đông.

### \* Đài Loan (Taiwan)

Quốc gia này chiếm đảo Ba Bình (Itu Aba) từ năm 1946, đây là đảo lớn nhất (gần nửa cây số vuông) ở Trường Sa. Theo như phán quyết của Tòa thì đây là “đảo đá”, chỉ có lãnh hải tối đa là 12 hải lý. Chính phủ Đài Loan đã lên tiếng bác bỏ phán quyết này<sup>212</sup>, tuy nhiên không có tuyên bố gì liên quan đến "**đường 9 đoạn**".

### \* Thái Lan

Bộ Ngoại giao Thái Lan đưa ra tuyên bố là nhấn mạnh tầm quan trọng của việc gìn giữ hòa bình và ổn định ở Đông Nam Á và các khu vực xung quanh, cũng như việc khôi phục lòng tin giữa các quốc gia trong khu vực, nhằm xây dựng một môi trường có lợi cho thịnh vượng và sự phát triển bền vững, thông qua hợp tác trên tinh thần xây dựng<sup>213</sup>.

### \* Singapore

Singapore, cũng là một quốc gia không có yêu sách gì, nhưng là một sức mạnh quan trọng trong khu vực, Bộ Ngoại giao của Singapore đã ban hành một tuyên bố nói sẽ không đứng về phía nào trong mọi trường hợp, và kêu gọi tất cả các bên phải tôn trọng "những quy trình pháp lý và ngoại giao."<sup>214</sup>

### \* Mã Lai (Malaysia)

Một quốc gia có yêu sách ở biển Đông, bộ Ngoại Giao của Malaysia tuyên bố "*Malaysia tin rằng điều quan trọng là duy trì hòa bình, an ninh và ổn định thông qua việc thực hiện tự kiểm chế trong việc tiến hành các hoạt động có thể làm phức tạp thêm các tranh chấp, hoặc leo thang căng thẳng và tránh các mối đe dọa hoặc sử dụng vũ lực ở Biển Đông*"<sup>215</sup>.

---

<sup>212</sup> <http://thediplomat.com/2016/07/the-south-china-sea-ruling-is-actually-good-for-taiwan/>

<sup>213</sup> <http://vtv.vn/the-gioi/nhieu-nuoc-len-tieng-sau-phan-quyet-cua-toa-trong-tai-20160713051802817.htm>

<sup>214</sup> <http://news.abs-cbn.com/overseas/07/13/16/malaysia-singapore-indonesia-react-to-s-china-sea-ruling>

<sup>215</sup> Xem ghi chú trên

### \* Nam Dương (Indonesia)

Quốc gia này không tham gia vào bất kỳ tranh chấp nào ở biển Đông, nhưng có mâu thuẫn với một số tuyên bố của Trung Quốc về quyền lợi và lợi ích hàng hải trong khu vực, kêu gọi tất cả các bên hãy kiềm chế sau phán quyết<sup>216</sup>.

### \* Nam Hàn (South Korea)

Bộ Ngoại giao của quốc gia này tuyên bố: "*Chính phủ Nam Hàn lưu ý tới sự phân xử ban hành ngày 12 tháng 7 và hy vọng sau quyết định, các tranh chấp ở biển Đông sẽ được giải quyết thông qua các nỗ lực ngoại giao hòa bình và sáng tạo.*"<sup>217</sup>

### \* Nhật Bản (Japan)

Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe hôm thứ Sáu đã kêu gọi Thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường phải tôn trọng phán quyết gần đây của tòa án Hague chống lại yêu sách của Bắc Kinh ở Biển Đông, nhưng ông Lý chỉ đơn giản đáp lại là Tokyo không có vai trò gì trong vụ tranh chấp và không nên tham gia<sup>218</sup>.

### \* Hoa Kỳ

Bộ Ngoại Giao của quốc gia này tuyên bố: "*Quyết định ngày hôm nay của Tòa án trong việc phân xử Philippines-Trung Quốc là một đóng góp quan trọng đối với mục tiêu chung về một giải pháp hòa bình cho các tranh chấp ở Biển Đông*"<sup>219</sup>.

### \* Úc (Australia)

Theo Australia, "*Tòa Trọng tài trong vụ kiện của Philippines được thành lập phù hợp với Công ước Liên Hợp Quốc về Luật biển. Quyết định của tòa không phải về chủ quyền mà về các quyền trên biển theo quy định của công ước*". "*Australia cho rằng phán quyết của Tòa Trọng tài về vụ kiện của Philippines đối với Trung Quốc ở Biển Đông là phán quyết cuối cùng và mang tính ràng buộc đối với cả hai bên.*"<sup>220</sup>.

---

<sup>216</sup> Xem ghi chú trên

<sup>217</sup> [http://english.hani.co.kr/arti/english\\_edition/e\\_international/752372.html](http://english.hani.co.kr/arti/english_edition/e_international/752372.html)

<sup>218</sup> <http://asia.nikkei.com/Politics-Economy/International-Relations/Abe-calls-on-Li-to-abide-by-South-China-Sea-ruling>

<sup>219</sup> <http://thediplomat.com/2016/07/south-china-sea-verdict-us-reactions/>

<sup>220</sup> "*Australia kêu gọi Trung Quốc tuân thủ phán quyết của Tòa Trọng tài*". <http://vnexpress.net/tin-tuc/the-gioi/australia-keu-goi-trung-quoc-tuan-thu-phan-quyet-cua-toa-trong-tai-3435486.html>

## \* Nga (Russia)

Ngày 5 tháng 9 năm 2016, tại hội nghị G20, Tổng thống Nga Vladimir Putin tuyên bố: “*Tòa Trọng tài The Hague và phán quyết của tòa, chúng tôi tán thành và ủng hộ lập trường của Trung Quốc không công nhận phán quyết của tòa*”<sup>221</sup>, dù trước đó ông ta chủ trương không đứng về phía nào trong việc tranh chấp ở biển Đông.

Tóm lại, hầu hết các quốc gia tán thành vụ phân xử của Tòa Trọng Tài, kêu gọi sự ứng xử bằng phương pháp ngoại giao, tuân hành phán quyết, giải quyết các tranh chấp trong hòa bình.

## VII. Kết luận

Trong tranh chấp ở biển Đông, Trung Quốc đã nêu ra những “*những chứng cứ lịch sử*”, “*hải phận lịch sử*”, “*quyền lịch sử*” mà hầu hết là mơ hồ hay vô căn cứ. Trung Quốc gọi những điều đã nêu ra là “*chủ quyền không thể tranh cãi*” để bào chữa cho sự bành trướng, vi phạm Hiến Chương Liên Hiệp Quốc, cũng như Công Ước Liên Hiệp Quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS) trước cộng đồng quốc tế.

Hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam bằng chứng chủ quyền đã có từ lâu từ lịch sử, bản đồ cùng với **sự thực thi chủ quyền và quản trị hiệu quả liên tục trong hòa bình**. Để cướp lấy chủ quyền hai quần đảo này mà họ gọi là Tây Sa<sup>222</sup> (西沙) và Nam Sa<sup>223</sup> (南沙), Trung Quốc thường đưa ra luận điệu “*chủ quyền không thể tranh cãi*” với những bằng chứng mà họ đã gian trá và ngụy tạo. Riêng đảo Ba Bình, Đài Loan đã điều tàu chiến để chiếm đảo này năm 1956. Cả Trung Quốc và Đài Loan đã vi phạm Hiến Chương Liên Hiệp Quốc, điều 2(4), nên đã không có được danh nghĩa trên phương diện pháp lý.

Hầu có thể chiếm gần hết (hơn 80%) biển Đông và những thực thể ở đây, năm 2009, Trung Quốc đã trình lên Liên Hiệp Quốc với yêu sách về bản đồ “**đường 9 đoạn**”, đường này lấn vào vùng độc quyền kinh tế (EEZ) và thềm lục địa của những quốc gia ven biển Đông mà không có bất cứ giải thích nào. Ngoài ra Trung Quốc còn xây dựng đảo nhân tạo ở những thực thể chiếm đóng trái phép, sử dụng bạo lực để ngăn chặn ngư dân. Vì vấn đề này mà Philippines đã đệ đơn lên Tòa Trọng Tài Thường Trực Quốc Tế (The Permanent Court of Arbitration - PCA) ở La Haye để kiện Trung Quốc về việc đã vi phạm UNCLOS.

Sau 3 năm nghị án, Tòa Trọng Tài đưa ra phán quyết về việc vô hiệu hóa “**đường 9 đoạn**”, tuyên bố là quần đảo Trường Sa chỉ là những “đảo đá”, có lãnh hải tối đa 12 hải lý, không có độc quyền kinh tế (EEZ) hay thềm lục địa. Tòa cũng nêu ra những vi phạm của Trung Quốc đối với

<sup>221</sup> [http://www.bbc.com/vietnamese/world/2016/09/160905\\_putin\\_g20\\_hague\\_scs\\_comment](http://www.bbc.com/vietnamese/world/2016/09/160905_putin_g20_hague_scs_comment)

<sup>222</sup> Tại quần đảo Hoàng Sa, năm 1974 Trung Quốc đã chiếm toàn bộ quần đảo này bằng vũ lực.

<sup>223</sup> Tại Trường Sa, tháng 3 năm 1988 tại đá Gạc Ma, Co Lin và Len Đào xảy ra hải chiến, Trung Quốc tàn sát 64 binh sĩ Việt Nam, chiếm 7 thực thể: Đá Châu Viên (Cuarteron Reef), Đá Chữ Thập (Fiery Cross Reef), Cụm đá Ga Ven (Gaven Reefs), Đá Gạc Ma (Johnson South Reef), Đá Tư Nghĩa (Hughes Reef), Đá Vành Khăn (Mischief Reef), Đá Xu Bi (Subi Reef)

ngư dân quanh biển Đông, vốn là ngư trường truyền thống của họ và không muốn những việc này tái diễn.

Đây là một thất bại lớn cho Trung Quốc, dù họ phủ nhận phán quyết, mà gần như đa số các nước khác công nhận. Điều này trái với những gì chính họ ký nhận khi gia nhập UNCLOS, làm cho quốc tế coi chế độ hiện hành của Trung Quốc là một chế độ của kẻ coi thường pháp luật, lật lọng và có tính cách của “đu côn”, ý mạnh hiệp yếu, muốn làm gì thì làm!



*Tuyên bố Đường chín đoạn của Trung Quốc ở Biển Đông (màu đỏ) so với những khu đặc quyền kinh tế 200 hải lý cho mỗi quốc gia theo quy định của Công ước Liên Hiệp Quốc về Luật biển (màu xanh) bao gồm các đảo đang có tranh chấp (màu xanh lá cây) <sup>224</sup>*

Sự việc này ảnh hưởng lớn đến chính sách ngoại giao của Trung Quốc. Vì sự thất bại về ngoại giao do những hành động có tính cách “côn đồ” của Trung Quốc, các quốc gia Hoa Kỳ, Nhật, Úc đang phát triển liên minh quân sự với các quốc gia quanh biển Đông, để có thể ngăn ngừa những hành động gây căng thẳng và gây ra sự xung đột.

Tóm lại, chủ quyền hai quần đảo Hoàng Sa và hầu hết các thực thể ở Trường Sa trên phương diện pháp lý thuộc về Việt Nam, mặc dù vẫn đang còn nhiều tranh chấp. Tuy nhiên với phán

<sup>224</sup> Nguồn: [https://upload.wikimedia.org/wikipedia/commons/thumb/4/4a/South\\_China\\_Sea\\_vector.svg/800px-South\\_China\\_Sea\\_vector.svg.png](https://upload.wikimedia.org/wikipedia/commons/thumb/4/4a/South_China_Sea_vector.svg/800px-South_China_Sea_vector.svg.png)

quyết của Tòa Trọng Tài, sự tranh chấp đã được đơn giản đi một phần, ngoại trừ việc cố ý gây căng thẳng từ kinh tế, quân sự đến ngoại giao.

-----

## **Tham khảo**

- Francois-Xavier Bonnet**      *ARCHEOLOGY AND PATRIOTISM: LONG TERM CHINESE STRATEGIES IN THE SOUTH CHINA SEA*
- International Ocean Discovery Program**      *"Thềm lục địa ở biển Đông"*
- John Barrow**      *"A Voyage to Cochinchina in the years 1792 and 1793", 1806*
- Bà và Ông Trần Đăng Đại**      *Nguyệt San Sử Địa số 29: "CÁC VĂN KIỆN CHÍNH THỨC XÁC NHẬN CHỦ QUYỀN..."*
- Bạch Mi Sơ (Bai Meichu)**      *"Hải cương nam triển hậu chi Trung Quốc toàn đồ"*
- Bill Hayton**      *"China's false memory syndrome"*
- Bill Hayton**      *"The importance of evidence: fact, fiction and the South China Sea"*
- Bill Hayton**      *"Origins of the 'U-shaped-line' & 'Who Owns SCS'"*
- Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ**      *"Đường cơ sở về biển của Việt Nam"*
- Bộ Ngoại Giao Trung Quốc**      *Bạch Thư của Bộ Ngoại Giao Trung Quốc*
- Bộ Ngoại Giao VNCH**      *Bạch Thư của Việt Nam Cộng Hòa*
- Chinese Government of 1935**      *Nam hải chư đảo vị trí đồ*
- CTV Danlambao**      *"Bộ ngoại giao TQ công bố 5 bằng chứng bán nước của ĐCSVN"*
- Đỗ Bá**      *"Toản tập Thiên Nam tứ chí lộ đồ thư"*

<b>Global Security</b>	<i>"Territorial claims in the Spratly and Paracel Islands"</i>
<b>Gutzlaff</b>	<i>"Geography of the Cochinchinese Empire", 1849</i>
<b>Hồ Bạch Thảo</b>	<i>"Phản biện lập luận của nhà nghiên cứu Hàn Chấn Hoa"</i>
<b>Hồ Sĩ Quý</b>	<i>"QUÁ TRÌNH CHIẾM HỮU VÀ THỰC THI CHỦ QUYỀN CỦA VIỆT NAM..."</i>
<b>Jianming Shen (Thân Kiến Minh)</b>	<i>"China's Sovereignty over the South China Sea Islands"</i>
<b>Justice Antonio T. Carpio</b>	<i>"The South China Sea dispute"</i>
<b>Lê Quý Đôn</b>	<i>"Phủ biên tạp lục"</i>
<b>Lưu Văn Lợi</b>	<i>"Cuộc tranh chấp Việt - Trung về hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa"</i>
<b>Mohan Malik</b>	<i>"Historical Fiction- China's South China Sea Claims"</i>
<b>Monique Chemillier- Gendreau</b>	<i>"Sovereignty over the Paracel and Spratly Islands", 2000</i>
<b>Nhà Thanh , 1904</b>	<i>"Hoàng triều trực tỉnh địa dư toàn đồ" (皇朝直省地輿全圖)</i>
<b>Peter Malanczuk</b>	<i>"Akehurst's Modern introduction to international law"</i>
<b>Phạm Hoàng Quân</b>	<i>"VỀ ĐỊA DANH VÀ VỊ TRÍ VẠN LÝ TRƯỜNG SA – VẠN LÝ THẠCH ĐƯỜNG..."</i>
<b>Quốc Sử Quán triều Nguyễn</b>	<i>"Đại Nam Thực Lục"</i>
<b>Raoul Pedrozo</b>	<i>"China versus Vietnam: An Analysis of the Competing Claims in the South China Sea", 2014</i>
<b>Robert Batchelor</b>	<i>"The Selden Map Rediscovered: ....."</i>
<b>Tạ Văn Tài</b>	<i>Trung Quốc không có lý gì khi viện dẫn công thư 1958</i>

<b>Thích Đại Sán</b>	<i>"Hải ngoại kỷ sự"</i>
<b>TRẦN VĂN QUYẾN</b>	<i>"Địa danh Hoàng Sa trong Toàn tập Thiên Nam tứ chí lộ đồ thư của Đỗ Bá "</i>
<b>Trung Hoa Dân Quốc 1916</b>	<i>Map of Chinese National Humiliation" (Trung Hoa Quốc Sĩ Địa đồ - 中華國恥地圖)</i>
<b>Trung Hoa Dân Quốc 1927</b>	<i>"Trung Quốc Quốc sĩ địa đồ" (中國國恥地圖)</i>
<b>Ulises Granados</b>	<i>"Biển Nam Hải và các bãi san hô nằm dưới triều đại ...", bản dịch của Ngô Bắc.</i>
<b>United Nations</b>	<i>United Nations Charter (Hiến Chương Liên Hiệp Quốc)</i>
<b>United Nations</b>	<i>UNCLOS</i>
<b>ZOU KEYUAN (Trâu Khắc Uyên)</b>	<i>"China's U-Shaped Line in the South China Sea Revisited"</i>

-----